

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
TP. CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 20/3/2023

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT – TP CẦN THƠ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phan Việt Th**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Trần Thúy K**

2. Bà **Thái Ánh Tr**

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Huỳnh Trung H** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt tham gia phiên tòa:* Bà **Phạm Ngọc Ch** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 220/2022/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 11 năm 2022, về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2023 và Thông báo mở lại phiên tòa số 39/TB-TA ngày 10 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự :

Nguyên đơn: Bà **Đỗ Thị Kim Ch** – sinh năm 1993;

Địa chỉ: Khu vực Phụng Thạnh 1, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Thanh T** - sinh năm 1990;

Địa chỉ: Khu vực Phụng Thạnh 1, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng lần thứ 02)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06 tháng 4 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Đỗ Thị Kim Ch trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Ch và ông T do quen biết, tự tìm hiểu rồi tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới vào năm 2010 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Thốt Nốt vào ngày 12 tháng 10 năm 2011 theo Giấy chứng nhận kết

hôn số 189/2011. Sau khi kết hôn, thời gian đầu cuộc sống hạnh phúc, tuy nhiên sau khi sinh con thứ 02 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, ông T không chịu làm ăn để chăm lo cho gia đình mà chỉ ăn nhậu, bà Ch nhiều lần khuyên nhưng ông T không nghe mà còn hành hung bà. Thời gian dài nhưng ông T không sửa đổi nên vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2019 cho đến nay. Trong thời gian ly thân giữa bà Ch và ông T không liên lạc với nhau và cũng không có biện pháp để xóa bỏ mâu thuẫn, hàn gắn tình cảm. Nay nhận thấy không còn tình cảm vợ chồng nữa nên bà Ch xin ly hôn với ông T.

- Về con chung: Quá trình chung sống có 02 người con chung tên Nguyễn Thanh Tr , sinh ngày 24/10/2011 và Nguyễn Thanh M , sinh ngày 05/01/2015. Bà Ch yêu cầu được quyền nuôi dưỡng 02 con chung đến trưởng thành, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng ông Nguyễn Thanh Tâm vắng mặt không rõ lý do.

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Ch vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu xét xử vắng mặt bị đơn ông T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ về quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, riêng bị đơn không tuân thủ đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn do có cơ sở.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Hôn nhân giữa bà Đỗ Thị Kim Ch và ông Nguyễn Thanh T là tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn, bà Ch khởi kiện xin ly hôn với ông T, đây là quan hệ pháp luật về “*Tranh chấp ly hôn*” theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông T hiện đang sinh sống tại khu vực Phụng Thạnh 1, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt.

[2] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Quá trình nhận đơn khởi kiện, thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông T đến Tòa án để giải quyết vụ án nhưng ông T đều vắng mặt, nên Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa hôm

nay, bị đơn vắng mặt lần thứ 02, Hội đồng xét xử căn cứ theo điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp.

[3] Về yêu cầu ly hôn: Nhận thấy hôn nhân giữa ông bà thông qua quen biết, tự tìm hiểu, có đăng ký kết hôn đúng theo quy định nên được xem là hôn nhân tự nguyện, tuy nhiên trong quá trình chung sống lại xảy ra mâu thuẫn. Bà Ch cho rằng mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống nên làm cho cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, hôn nhân không còn hạnh phúc nên ông bà đã sống ly thân từ cuối năm 2019 cho đến nay mà không có biện pháp để hàn gắn tình cảm.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã nhiều lần triệu tập nhưng bị đơn vắng mặt không rõ lý do. Qua đó cho thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng đã rất trầm trọng không thể hòa giải được, ông T đã bỏ mặc mối quan hệ hôn nhân này để cho bà Ch tự mình giải quyết. Tại phiên tòa, bà Ch vẫn cương quyết xin ly hôn nên Hội đồng xét xử thấy nếu tiếp tục duy trì hôn nhân cũng không đạt được mục đích cuối cùng là mang lại hạnh phúc cho cả hai bên. Vì vậy, nghĩ nên chấp nhận cho bà Ch ly hôn với ông T là phù hợp.

[4] Về con chung: Xét lời trình bày của bà Ch, trong quá trình chung sống giữa ông T và bà Ch có 02 người con chung tên Nguyễn Thanh Tr , sinh ngày 24/10/2011 và Nguyễn Thanh M , sinh ngày 05/01/2015. Khi ly hôn bà Ch yêu cầu được quyền nuôi dưỡng 02 con chung đến trưởng thành, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử nhận thấy quá trình giải quyết vụ án, các con chung đều có nguyện vọng được sống với mẹ, mặt khác các con chung của ông bà đều là nữ, đang trong độ tuổi phát triển về tâm, sinh lý do đó việc giao con cho người mẹ trực tiếp nuôi dưỡng sẽ đảm bảo được sự phát triển bình thường của trẻ nhỏ. Vì vậy, cần thiết cháu Thanh Tr và cháu Thanh M cho bà Ch trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, đồng thời giành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông T để đảm bảo cho con chung nhận đầy đủ tình cảm từ cha mẹ như những trẻ khác.

Xét vấn đề cấp dưỡng nuôi con là nghĩa vụ của cha, mẹ, người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, tuy nhiên do các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Ch cho rằng quá trình chung sống, vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung sẽ giải quyết trong vụ án khác.

[6] Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Ch phải chịu án phí là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[7] Xét ý kiến phát biểu và đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có cơ sở.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 5; 28; 35; 39; 147; 207; 227; 271; 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 56, 81; 82; 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Nghị quyết Số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Đỗ Thị Kim Ch và ông Nguyễn Thanh T .

Về con chung: Công nhận ông, bà có 02 người con chung tên Nguyễn Thanh Tr , sinh ngày 24/10/2011 và Nguyễn Thanh M , sinh ngày 05/01/2015. Giao 02 con chung cho bà Ch trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành, ông T không phải cấp dưỡng nuôi con .

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông T không ai được cản trở. Sau này, bà Ch, ông T có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con vì lợi ích của con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành một vụ án khác khi đương sự có yêu cầu.

Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Đỗ Thị Kim Ch phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0004703 ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ. Công nhận bà Ch đã nộp xong án phí.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày (mười lăm ngày) kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày (mười lăm ngày) kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Cơ quan THA quận Thốt Nốt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phan Việt Thắng